



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ ĐO ĐẠC MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG NAM

VP: Số 14 Đường số 4, KDC Bình Hưng, X. Bình Hưng, Bình Chánh, Tp. HCM
Trụ sở: 15 Đoàn Thị Điểm, Phường 4, Tp. Vũng Tàu.
Điện thoại: 028.3620.0147
Hotline: 0902.585.140 (Mr. Thu) 0906.737.001 (Mr. Tiến)
Website: www.moitruongphuongnam.vn



PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 0003797.25
MSM: HCM.25.1718.SX01

Tên mẫu : Không khí môi trường lao động
Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN PLASTIC ĐẠI PHÚ
Địa điểm lấy mẫu : Lô A2 - 4, đường N1, khu B, KCN Đất Cuốc, xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Số lượng : 01 mẫu
Ngày lấy mẫu : 23/04/2025
Ngày trả kết quả : 07/05/2025



TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				SX01	
1	Nhiệt độ	°C	TCVN 5508:2009	27,1	18 ÷ 32 ^a
2	Độ ẩm	%	TCVN 5508:2009	61,3	40 ÷ 80 ^a
3	Ánh sáng	Lux	TCVN 5176:1990	712	≥ 200 ^b
4	Tiếng ồn	dBA	TCVN 7878-2:2018	51,2	85 ^c
5	Bụi	mg/m ³	TCVN 5067:1995	0,084	8 ^d

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm và tại thời điểm đo;
- SX01: Không khí tại khu vực văn phòng;
- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc;
- (b) QCVN 22:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chiếu sáng - Mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc;
- (c) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn - Mức cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc, tại vị trí làm việc, lao động, sản xuất trực tiếp;
- (d) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi - Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép bụi tại nơi làm việc.

Trưởng phòng thí nghiệm

Cao Trần Thảo Uyên

KT. Giám đốc
P. Giám đốc

Lại Minh Tiến



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ ĐO ĐẠC MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG NAM

VP: Số 14 Đường số 4, KDC Bình Hưng, X. Bình Hưng, Bình Chánh, Tp. HCM
Trụ sở: 15 Đoàn Thị Điểm, Phường 4, Tp. Vũng Tàu.
Điện thoại: 028.3620.0147
Hotline: 0902.585.140 (Mr. Thu) 0906.737.001 (Mr. Tiến)
Website: www.moitruongphuongnam.vn



PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 0003798.25

MSM: HCM.25.1718.SX02-04

Tên mẫu : Không khí môi trường lao động
Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN PLASTIC ĐẠI PHÚ
Địa điểm lấy mẫu : Lô A2 - 4, đường N1, khu B, KCN Đất Cuốc, xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Số lượng : 03 mẫu
Ngày lấy mẫu : 23/04/2025
Ngày trả kết quả : 07/05/2025



TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả			QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				SX02	SX03	SX04	
1	Nhiệt độ	°C	TCVN 5508:2009	31,3	31,5	31,4	18 ÷ 32 ^a
2	Độ ẩm	%	TCVN 5508:2009	64,9	65,2	66,3	40 ÷ 80 ^a
3	Ánh sáng	Lux	TCVN 5176:1990	287	253	514	≥ 200 ^b
4	Gia tốc rung - rung đứng	m/s ²	TCVN 6963:2001	0,0074	0,0061	0,0076	0,086 ^c
5	Gia tốc rung - rung ngang	m/s ²	TCVN 6963:2001	0,0086	0,0077	0,0084	0,06 ^c
6	Tiếng ồn	dBA	TCVN 7878-2:2018	78,7	79,1	69,3	85 ^d
7	Bụi	mg/m ³	TCVN 5067:1995	0,6	0,77	0,26	8 ^e
8	SO ₂	mg/m ³	TCVN 5971:1995	0,3	0,21	0,083	10
9	NO ₂	mg/m ³	TCVN 6137:2009	0,35	0,27	0,13	10
10	CO	mg/m ³	HD12-KK-CO	3,86	4,13	< 3,50	40
11	Benzen	mg/m ³	NIOSH Method 1501	0,08	< 0,0061	< 0,0061	15
12	Toluen	mg/m ³	NIOSH Method 1501	0,2	< 0,0061	< 0,0061	300

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm và tại thời điểm đo;
- SX02: Không khí tại dây chuyền sản xuất hạt nhựa;
- SX03: Không khí tại dây chuyền sơ chế phế liệu và sản xuất bột giấy;
- SX04: Không khí tại hệ thống xử lý nước thải;
- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu - Giá trị cho phép vi khí hậu tại nơi làm việc;
- (b) QCVN 22:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chiếu sáng - Mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc;
- (c) QCVN 27:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Rung - Giá trị cho phép tại nơi làm việc;
- (d) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn - Mức cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc, tại vị trí làm việc, lao động, sản xuất trực tiếp;
- (e) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi - Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép bụi tại nơi làm việc.

Trưởng phòng thí nghiệm

Cao Trần Thảo Uyên

KT. Giám đốc

P. Giám đốc

Lê Minh Tiến